

Số: 109/CĐN - CSPL

V/v sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW
và đánh giá 3 năm thực hiện Luật ATVSLĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Kính gửi:

- Công đoàn các đại học Quốc gia, đại học vùng;
- Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Công đoàn các trường đại học, cao đẳng và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 22/3/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế và đánh giá 3 năm thi hành Luật ATVSLĐ trong hệ thống công đoàn (sau đây gọi chung là Chỉ thị 29-CT/TW và Luật ATVSLĐ), Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam đề nghị Công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng, Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công đoàn các trường đại học, cao đẳng và Công đoàn các đơn vị trực thuộc (gọi chung Công đoàn các đơn vị) thực hiện các nội dung sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW và Luật ATVSLĐ tại đơn vị.

2. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBGNLĐ) trong việc đẩy mạnh công tác ATVSLĐ tại đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, góp phần tích cực vào việc cải thiện điều kiện làm việc cho CBGNLĐ, giảm thiểu tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

3. Việc sơ kết và đánh giá phải đảm bảo thiết thực, khách quan, đúng hướng dẫn, tránh hình thức.

II. Nội dung sơ kết và đánh giá

Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW và đánh giá 3 năm thực hiện Luật ATVSLĐ, tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

1. Đặc điểm tình hình

a) Thống kê tình hình tai nạn lao động (TNLĐ) và bệnh nghề nghiệp (BNN) giai đoạn và từng năm 2013 - 2018 theo các tiêu chí:

- Tổng số vụ TNLĐ, tổng số người bị TNLĐ; số người bị mắc BNN;
- Số vụ TNLĐ nặng, nhẹ, số người chết;
- Số người bị BNN, theo từng lĩnh vực như xưởng sản xuất, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm... nơi có nhiều nguy cơ xảy ra tại đơn vị;
- Tình hình khai báo, điều tra TNLĐ, các nguyên nhân chủ yếu, tình hình xử lý (xử phạt hành chính);

- Tình hình thống kê, báo cáo định kỳ TNLĐ, BNN;

- Đánh giá về diễn biến, xu hướng TNLĐ và BNN tại đơn vị.

b) Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện công tác ATVSLĐ ở đơn vị

2. Kết quả thực hiện (*Kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế*)

- Công tác quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Luật ATVSLĐ.

- Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác ATVSLĐ ở các xưởng sản xuất, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm, bếp ăn tập thể, cảng tin...của đơn vị.

- Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chủ động bảo đảm ATVSLĐ cho CBNGNLĐ và học sinh sinh viên (HSSV).

- Công tác tập huấn, huấn luyện và phối hợp tập huấn, huấn luyện, nâng cao hiểu biết, kỹ năng phòng ngừa TNLĐ, BNN cho CBNGNLĐ và HSSV.

- Kết quả thực hiện các phong trào thi đua về ATVSLĐ, cải tiến kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc, phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động”.

- Công tác phối hợp với chính quyền, chuyên môn trong chỉ đạo ATVSLĐ nói chung, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát về ATVSLĐ nói riêng.

- Công tác tham gia điều tra TNLĐ, giám sát việc giải quyết chế độ và bồi thường công việc cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (nếu có).

- Công tác kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của mạng lưới an toàn toàn vệ sinh viên ở đơn vị.

- Việc tham gia với chính quyền, chuyên môn xây dựng và giám sát việc thực hiện kế hoạch, quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ.

- Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền hoặc phối hợp với NSDLĐ tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ATVSLĐ đối với CBNGNLĐ - HSSV.

- Việc phối hợp với NSDLĐ tổ chức các phong trào thi đua, phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ và xây dựng văn hóa an toàn lao động tại đơn vị; thành lập, quản lý, hướng dẫn hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.

- Kết quả phối hợp với NSDLĐ tổ chức tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ cho CBNGNLĐ cán bộ công đoàn, an toàn vệ sinh viên.

- Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện điều khoản về ATVSLĐ trong thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị;

- Việc tổ chức đối thoại với NSDLĐ để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của NGNLĐ về ATVSLĐ, về cải thiện điều kiện và môi trường làm việc.

3. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị

- Đề xuất kiến nghị với chính quyền, chuyên môn với CĐGD Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**4. Phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW và Luật
ATVSLĐ thời gian tới.**

III. Tổ chức thực hiện

Căn cứ công văn này, đề nghị Công đoàn các đơn vị phối hợp với chuyên môn đồng cấp nghiêm túc triển khai, thực hiện với hình thức phù hợp và gửi báo cáo sơ kết, số liệu theo mẫu đính kèm về Công đoàn Giáo dục Việt Nam (qua Ban Chính sách - Pháp luật) trước ngày 28/4/2019, địa chỉ: Công đoàn Giáo dục Việt Nam, số 02 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, hoặc email: chinh sach phap luat@congdoangvn.org.vn; trang lãnh đạo website CĐGD Việt Nam: chinh sach phap luat.

Mọi chi tiết liên hệ đồng chí Nguyễn Văn Đức, Chuyên viên Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Giáo dục Việt Nam, số điện thoại: 024 3848 9307 - 0913587786.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Lưu: VP, Ban CSPL.



Vũ Minh Đức

Phụ lục 1.

**CÁC VĂN BẢN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ VỀ CÔNG TÁC
ATVSLĐ ĐÃ BAN HÀNH TỪ NĂM 2013 ĐẾN NAY**

Phụ lục 2.

THỐNG KẾ TÌNH HÌNH TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHÈ NGHIỆP

STT	Chỉ tiêu thống kê	Giai đoạn 2013 -2018						
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	Tổng số
1	Tổng số vụ TNLĐ: - Tai nạn lao động tại xưởng thực hành, phòng thí nghiệm - Tai nạn lao động do cháy nổ tại đơn vị							
2	Tổng số người bị TNLĐ - Số vụ TNLĐ chết người - Số vụ TNLĐ(nặng,nhé)							
3	Số vụ TNLĐ đã điều tra, kết luận							
4	Số vụ công đoàn tham gia điều tra							
5	Số vụ tai nạn công đoàn tham gia điều tra							
6	Số người bị mắc BNN							

Phụ lục 3.

THỐNG KẾ TÌNH HÌNH TẬP HUẤN, HUẤN LUYỆN VỀ ATVSLĐ

STT	Chỉ tiêu thống kê	Giai đoạn 2013 -2018						
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	Tổng số
1	Do Chính quyền tập huấn, huấn luyện: - Số cuộc/lớp - Số người							
2	Do công đoàn chủ động tập huấn, huấn luyện: - Số cuộc/lớp - Số người							
3	Do Chính quyền phối hợp với Công đoàn đơn vị tập huấn, huấn luyện: - Số cuộc/lớp - Số người							

Phụ lục 4.

**THỐNG KẾ TÌNH HÌNH PHÓI HỢP GIỮA CÔNG ĐOÀN VỚI CHUYÊN MÔN
KIỂM TRA, THANH TRA, GIÁM SÁT VỀ ATVSŁĐ**

STT	Chỉ tiêu thống kê	Giai đoạn 2013 -2018						
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	Tổng số
1	Số cuộc							
2	Số xưởng thực hành, phòng thí nghiệm, bếp ăn tập thể, cảng tin có nguy cơ mất ATVSŁĐ và dễ xảy ra Cháy nổ							
3	Nguy cơ được phát hiện							
4	Biện pháp khắc phục, xử lý							

Phụ lục 5.

THỐNG KẾ TÌNH HÌNH AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

STT	Chỉ tiêu thống kê	Giai đoạn 2013 -2018						
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	Tổng số
1	Đơn vị có mạng lưới An toàn vệ sinh viên hay chưa? Số người tham gia - Tổ trưởng - Cán bộ công đoàn - Cán bộ quản lý, nhà giáo - Bảo vệ Học sinh-Sinh viên - Có phụ cấp hay không?							
2	Đơn vị có đội PCCC và Cán bộ phụ trách công tác BHLĐ hay chưa? Số người tham gia - Tổ trưởng - Trưởng phòng - Cán bộ công đoàn - Cán bộ quản lý, nhà giáo - Bảo vệ Học sinh-Sinh viên -Có phụ cấp hay không?							
3	Kiến nghị, đề xuất							